

海上丝绸之路遗珍

越南出水陶瓷



中国广西壮族自治区博物馆
中国广西文物考古研究所
越南国家历史博物馆

编

著



科学出版社

www.sciencep.com

(K-1261.0101)

责任编辑：闫向东 李 茜

封面设计：黄华斌

**Kho báu từ "Con đường tơ lụa trên biển" -
Đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu
đắm dưới đáy biển Việt Nam**

**Heritage of Maritime Silk Road - Shipwreck
Chinawares in Vietnam**



ISBN 978-7-03-023361-5



9 787030 233615 >

定价：428.00元

海上丝绸之路遗珍——越南出水陶瓷

Kho báu từ “Con đường tơ lụa trên biển” - Đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu đắm dưới đáy biển Việt Nam

Heritage of Maritime Silk Road - Shipwreck
Chinawares in Vietnam

中国广西壮族自治区博物馆
中国广西文物考古研究所 编 著
越南国家历史博物馆

科学出版社

北 京

图书在版编目(CIP)数据

海上丝绸之路遗珍:越南出水陶瓷/中国广西壮族自治区博物馆,中国广西文物考古研究所,越南国家历史博物馆编著. — 北京:科学出版社,2009

ISBN 978-7-03-023361-5

I.海… II.①中… ②中… ③越… III.古代陶瓷—简介—世界 IV.K866.3

中国版本图书馆CIP数据核字(2008)第174397号

责任编辑:闫向东 李 茜

责任印制:赵德静/封面设计:黄华斌

科学出版社出版

北京东黄城根北街16号

邮政编码:100717

<http://www.sciencep.com>

深圳中华商务安全印务股份有限公司印刷

科学出版社发行 各地新华书店经销

*

2009年1月第 一 版 开本:889×1194 1/16

2009年1月第一次印刷 印张:22

印数:1-2600 字数:634 000

定价:428.00元

(如有印装质量问题,我社负责调换)

编 委 会

策 划：吴伟峰 范国君

主 编：吴伟峰 谢日万 范国君

副 主 编：蓝日勇 周 敏 梁 晓 林 强 韦 江 阮国平

编 委：（以姓氏笔画为序）

韦 江 阮杨黄 阮国平 阮翠荷 吴伟峰 张 凯 林 强 范国君
周 敏 党春宁 陶少艺 黄启善 梁 晓 谢日万 蓝日勇 蔡 荭

英文翻译：刘平安

英文校对：谢光茂 潘 汁

越文翻译：阮国平

越文校对：梁炳猛

摄 影：党春宁

Ban biên tập

Trú hoạch: Ngô Vĩ Phong , Phạm Quốc Quân

Chủ biên : Ngô Vĩ Phong , Tạ Nhật Vạn , Phạm Quốc Quân

Phó chủ biên:Lam Nhật Dũng , Chu Mẫn ,Lương Hiểu, Lâm Cường, Vi Giang, Nguyễn Quốc Bình.

Thành viên biên tập: (xếp theo nét họ)

Vi Giang, Nguyễn Thúy Hà, Nguyễn Dương Hoàng, Nguyễn Quốc Bình, Ngô Vĩ Phong, Trương Khải, Lâm Cường, Phạm Quốc Quân, Chu Mẫn, Đặng Xuân Ninh, Đào Thiệu Nghệ, Hoàng Khải Thiện,Lương Hiểu, Tạ Nhật Vạn, Lam Nhật Dũng, Thái Hồng.

Phiên dịch tiếng Anh: Lưu Bình An

Sửa bản tiếng Anh: Tạ Quang Mậu, Phan Tráp

Phiên dịch tiếng Việt:Nguyễn Quốc Bình

Sửa bản tiếng Việt:Lương Bình Mạch

Chụp ảnh:Đặng Xuân Ninh

Editor Committee

Planning: Wu Weifeng, Pham Quoc Quan

Editor-in-Chief: Wu Weifeng, Xie Riwan, Pham Quoc Quan

Deputy Editor-in-Chief: Lan Riyong, Zhou Min, Liang Xiao, Lin Qiang, Wei Jiang, Nguyen Quoc Binh

Editorial Members: (List in Strokes of a Chinese Character)

Wei Jiang, Nguyen Duong Hoang, Nguyen Quoc Binh, Nguyen Thuy Ha, Wu Weifeng, Zhang Kai, Lin Qiang, Pham Quoc Quan, Zhou Min, Dang Chunling, TaoShaoyi, Huang Qishan, Liang Xiao, Xie Riwan, Lan Riyong, Cai Hong

English Translation: Liu Pingan

English Proofread: Xie Guangmao, Pan Zhi

Vietnamese Translation: Nguyen Quoc Binh

Vietnamese Proofread: Liang Bingmeng

Photography: Dang Chunling

致 辞

吴伟峰

(中国广西壮族自治区博物馆馆长)

西汉时期，朝廷派遣张骞两次出使西域。之后中国的对外贸易进入繁荣时期，商品运输除了陆上“丝绸之路”，还开辟了海上通道，称为“海上丝绸之路”。后来瓷器成为对外贸易的大宗产品，海上丝绸之路也因此被称为“陶瓷之路”。

越南海域是中国对外贸易的海上必经之路。目前越南在头顿、建江、金瓯、占婆岛、平顺等地已打捞5艘沉船，出水精美陶瓷器数万件。出水陶瓷有中国明清时期景德镇、福建地区的青花瓷和各种色釉陶瓷，15世纪晚期越南海阳省朱豆窑、基窑、升龙窑等窑口出产的陶瓷，以及泰国宋加洛窑青瓷。

陶瓷以其精湛的工艺，多样的纹饰，精美的图案，博取万人爱。其大量外销，寓意着深厚的历史文化内涵。它既说明了海上丝绸之路15世纪后期到16世纪早期新航路开辟之后通达欧洲，也反映了欧洲人的物质需求和文化意识。

然而外销陶瓷在历史上曾经如此辉煌，在国内民间收藏传世量却很少，人们了解有限。

本次我们与越南国家历史博物馆联合举办的《海上丝绸之路遗珍——越南出水陶瓷》实物展，将向大家展现外销陶瓷的原貌。让我们重温历史，共同领略陶瓷流传于世界的风采。同时我们也希望通过这次展览，进一步展示水下考古方面取得的成就，从一个侧面揭示中国海上丝绸之路的历程。

Đề từ

Ngô Vĩ Phong

(Giám đốc Bảo tàng Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây)

Thời Tây Hán, Triều đình phái Trương Khiên hai lần đi sứ Tây Vực. Sau đó, nền kinh tế đối ngoại Trung Quốc bước vào thời kỳ phồn vinh, hàng hóa vận chuyển ngoài “con đường tơ lụa” xuyên qua đại lục ra, còn mở ra một con đường được gọi là “con đường tơ lụa trên biển”. Sau này, khi đồ gốm sứ trở thành sản phẩm chiếm đa phần trong các giao dịch thương mại thời ấy, con đường tơ lụa trên biển còn có tên gọi là “con đường gốm sứ”.

Hàng hóa mậu dịch bằng đường biển của Trung Quốc bắt buộc phải đi qua vùng biển Việt Nam. Hiện nay, tại vùng biển Việt Nam đã khai quật được 5 con tàu đắm tại các địa danh Vũng Tàu, Kiên Giang, Cà Mau, Cù Lao Chàm, Bình Thuận, số lượng đồ gốm sứ có chất lượng cao được khai quật lên tới hàng trăm vạn hiện vật; Trong đó bao gồm đồ sứ Cảnh Đức Trấn thời Minh Thanh, đồ sứ hoa lam và nhiều màu của Phúc Kiến, Trung Quốc, gốm sứ Chu Đậu, Hải Dương, Việt Nam thế kỷ 15 và đồ gốm Sawankhalok của Thái Lan.

Đồ gốm sứ công nghệ tinh thâm, hoa văn phong phú, tinh mỹ khiến người đời yêu mến. Đồ gốm sứ xuất khẩu có số lượng lớn, hàm chứa những ý nghĩa văn hóa, lịch sử sâu sắc. Nó chứng minh sự hình thành con đường vận chuyển mới trên biển vào cuối thế kỷ 15 đầu thế kỷ 16 nối Trung quốc với Châu Âu, đồng thời phản ánh được nhu cầu sử dụng và nhận thức văn hóa của người Châu Âu.

Mặc dù đồ gốm sứ xuất khẩu của Trung Quốc có một lịch sử huy hoàng, nhưng giới sưu tầm và nhân dân trong nước biết đến rất ít, sự hiểu biết của mọi người về lĩnh vực này còn hạn chế.

Lần này chúng tôi phối hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam trưng bày chuyên đề “Kho báu từ con đường tơ lụa trên biển - Đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu đắm dưới đáy biển Việt nam” nhằm mục đích giới thiệu một cách toàn diện nhất diện mạo của đồ sứ xuất khẩu tới công chúng. Để chúng ta cùng ôn lại lịch sử, cùng cảm nhận và tìm hiểu của đồ sứ xuất khẩu của Trung Quốc lưu truyền trên thế giới. Đồng thời chúng tôi cũng hy vọng thông qua triển lãm này, giới thiệu những thành tựu mới của công tác khảo cổ học dưới nước, từ đó nhìn nhận về lịch sử của con đường tơ lụa trên biển.

Address

Wu Weifeng

(Curator of Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region)

The foreign trade of Silk Road in Western Han Dynasty has entered into a new prosperous period after Zhang Qian's twice diplomatic missions to the Western Regions. Besides the overland transportation channels, the maritime transportation was also available for delivering goods to other countries, which was then called the "Maritime Silk Road". Then, chinawares became one of the mass-produced articles of Chinese external trade. Therefore, the Maritime Silk Road is also known as "Ceramic Road".

The Vietnam waters were the only path for China's external trade in the past. Recently, five wrecked ships have been salvaged in Vung Tau, Kien Giang, Cu Lao Cham, Ca Mau, Binh Thuan. Out of that, there are thousands of chinawares from different period, such as Ming and Qing period, and from different origins, such as Jingdezhen and Fujian. The chinawares of blue glaze color and other different glaze colors are extremely amazing. It also contains various quantities of chinawares from other countries, such as Zhudou Kiln celadon, Gold-color-painting chinawares, Ji Kiln, Melao Kiln and Rising Dragon Kiln chinawares of Vietnam, and Sangkhalok Kiln celadon of Thailand.

The ceramic is famous for the exquisite craft, the diverse decorative pattern and the fine design. It is exported with large quantities of products, which impliedly mean the profound historical and cultural connotations. It has not only explained that the Sea Silk Road has been arrived Europe in the late-15th century and the early-16th century after the new sea route opened, but also reflected the material needs and cultural awareness of the European.

The export chinawares have demonstrated their prosperity in the history. However, only a few export chinawares have been found over the domestic folk collections nowadays. For some historical reasons, many people are unfamiliar with it.

Jointly held by Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region and Vietnam National History Museum, this exhibition, Heritage of Maritime Silk Road--Shipwreck Chinawares in Vietnam, will present the Chinese export chinawares to us. It is also a presentation of the achievement of underwater archaeology which leads to recognize the original appearance of China export chinawares and review the history of the Maritime Silk Road.

五年合作 频获成果

范国君

(越南国家历史博物馆馆长)

越南国家历史博物馆与中国广西壮族自治区博物馆的文化合作，到现在已经走过了五年的愉快历程。开始最成功的合作成就是在河内成功举办的《中国广西文物精品展》。这次展览获得国内外学者、专家和群众的特别关注，让越南公众了解了一个历史悠久的广西和许多与越南古代文化相同的特色文物。通过这次展览，我们也向中国广西壮族自治区博物馆各位同仁学会了许多珍贵的经验，例如国际交流和陈列照明设计等方面。

中国广西壮族自治区博物馆以诚心美意无条件地答应我们，使这届展览按时开幕。这是我们两馆之间关系的难忘烙印。

2007年，借东盟博览会在广西南宁举行的机会，《越南铜器——传统与特色》展在中国广西南宁市展出。这次展览的开幕式欣逢中国广西壮族自治区的重大节日“三会一节”，广西壮族自治区领导、广西文物局、中国各地博物馆的领导皆前来参加。这次展览我们向中国群众和国际朋友们介绍了越南历史与文化。越南文化体育旅游部领导对两馆的成功合作给予高度评价。展览被中国广西壮族自治区博物馆大力宣传和推广，得以在中国北京市首都博物馆继续展示。这次展览的时间为2008年过年之前，天气条件较为恶劣，但还是取得了良好的社会效益。我们对于中国各位领导和同事们在积极服务公众、热情文化交流、努力发展事业的工作精神非常感激。

2008年，我们两馆再度联手举办《海上丝路遗珍——越南出水陶瓷》展。展览的文物是在越南海域出水的中国、越南、泰国的出口陶瓷。到目前为止，这些文物还没得到社会公众的认识与深刻了解。因此，我们两馆和广西文物考古研究所合作出版这本书，给对于海上丝路出水陶瓷的关注者提供珍贵资料。

我相信凭着中国广西壮族自治区博物馆各位同事们的工作能力与经验，这次文化合作一定会圆满成功。希望在不久的将来在新的合作领域如文物保护、考古发掘、交换资料、出版图书等方面实现新的成果。从而使两馆的合作事业更密切，让中越两国之间的友谊越来越深厚。

Nửa thập kỷ hợp tác hữu nghị

Phạm Quốc Quân

(Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Việt Nam)

Thăm thoát đã gần 5 năm, kể từ ngày đầu có những cuộc viếng thăm Hà Nội và Nam Ninh của các đoàn cán bộ hai bảo tàng, để rồi có sự hợp tác đầu tiên bằng trưng bày trao đổi, đó là cuộc trưng bày “Cổ vật đặc sắc Quảng Tây - Trung Quốc” đã đem đến cho công chúng Việt nam biết đến một lịch sử lâu dài của vùng đất này cũng những hiện vật đặc sắc có nhiều mối tương đồng với văn hóa Việt Nam thời cổ. Qua trưng bày, cán bộ Bảo tàng Lịch sử Việt Nam học tập được rất nhiều từ các đồng nghiệp Bảo tàng Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây về kinh nghiệm trưng bày quốc tế, về thiết kế và ánh sáng cho trưng bày... Đó là một dấu mốc khó quên về sự vượt qua khó khăn của hai bảo tàng để cuộc trưng bày diễn ra đúng thời hạn, về sự nghĩa cử của các đồng nghiệp Quảng Tây, phải đầu tư sức người, sức của cho trưng bày mà không yêu cầu bất cứ một điều kiện gì. Bảo tàng Lịch sử Việt Nam không bao giờ quên tấm lòng ấy.

Năm 2007, nhân Hội nghị ASEAN + 1, Bảo tàng Quảng Tây lại gợi ý cho Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cần có một hợp tác nhân sự kiện quan trọng này. Một bộ trưng bày “Đồ đồng Việt Nam - truyền thống và bản sắc” được đưa đến Nam Ninh, trưng bày ở một khuôn viên sang trọng và được ban lãnh đạo Bảo tàng Khu tự trị Dân tộc Choang Quảng Tây tổ chức khai mạc trọng thể, với sự hiện diện của lãnh đạo tỉnh, Cục di sản Quảng Tây và nhiều bảo tàng bạn, đã làm cho Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch Việt Nam tin tưởng vào sự hợp tác giữa hai cơ quan, mong muốn quảng bá hình ảnh Việt Nam tới nhân dân Trung Quốc và bạn bè quốc tế. Các bạn Quảng Tây còn giúp đỡ Bảo tàng Lịch sử Việt Nam đưa bộ trưng bày tới Bảo tàng thủ đô Bắc Kinh trong điều kiện thời tiết vô cùng khắc nghiệt tưởng như không thể vượt qua, nhưng đã thành công rực rỡ. Nếu như không gặp những khó khăn khách quan, các bạn đồng nghiệp Quảng Tây còn tiếp tục đưa bộ trưng bày đến nhiều bảo tàng khác trong và ngoài tỉnh, khiến Bảo tàng Lịch sử Việt Nam vô cùng cảm kích về tinh thần vì sự nghiệp văn hóa, vì phục vụ công chúng của các bạn.

Năm 2008, cũng nhân sự kiện Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN - Trung Quốc được tổ chức tại Nam Ninh, hai bảo tàng lại tổ chức trưng bày chuyên đề “Con đường tơ lụa trên biển - đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu cổ tại biển Việt Nam”. Đó là những đồ gốm xuất khẩu của Trung Quốc, Việt Nam và Thái Lan chưa được công chúng, các nhà sưu tập và các nhà nghiên cứu Trung Quốc biết đến nhiều. Vì lẽ đó, hai bảo tàng và Viện Khảo cổ học Quảng Tây hợp tác xuất bản cuốn sách này nhằm giúp cho những ai quan tâm đến gốm sứ xuất khẩu, con đường tơ lụa có thêm tư liệu với sự hỗ trợ bằng hai hình thức: trưng bày và xuất bản. Tôi tin rằng với kinh nghiệm tổ chức của đồng nghiệp bảo tàng Quảng Tây, sự kiện văn hóa này sẽ có nhiều dấu ấn đối với nhân dân hai nước và quốc tế. Chúng tôi coi đây là một bước tiến mới trong sự hợp tác hữu nghị của hai bảo tàng chúng ta.

Hy vọng rằng, những lĩnh vực hợp tác mới như bảo quản hiện vật, khai quật khảo cổ học, nghiên cứu xuất bản... đã được nhắc tới nhiều lần trong các buổi viếng thăm làm việc giữa lãnh đạo hai cơ quan sẽ sớm được thực hiện, khi mà hai bảo tàng đã có đủ niềm tin và bề dày hợp tác hữu nghị.

Five-year Cooperation with Fruitful Achievement

Pham Quoc Quan

(Curator of Vietnam National History Museum)

It has been five joyful years since the first culture cooperation between Vietnam History National Museum and Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region. The cooperation began with the Exhibition of China Guangxi Precious Cultural Relics in Hanoi. This exhibition successfully aroused special interest among scholars, experts and people from home and abroad. Various precious cultural relics, which are similar to those in Vietnam, were presented in the exhibition. It brings Vietnamese people a great chance to realize the history of Guangxi. Meanwhile, we benefited the valuable experiences from the colleagues of Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region, including international communication, exhibition lighting etc.

The Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region made the joint efforts leading to the in-time opening of the exhibition, which is a successful example of the cooperation between the two museums.

In 2007, the exhibition of “Tradition and Feature: Vietnam Bronze Wares” was held in Nanning during the time of China-ASEAN Expo. The visitors, including the officials from government of Guangxi and Guangxi Administration of Culture Heritage, the leaders from museums of different places in China attended the exhibition. The exhibition brings Vietnam’s history and culture to the people of China and the international friends, which is highly recommended by Vietnam Ministry of Culture, Sports and Tourism. Promoted by Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region, the exhibition then was held in Capital Museum of China in Beijing. Although, it was the time before the Spring Festival of 2008 when China suffered the snow disaster, the exhibition still created good social effect. We express our deeply grateful to the colleagues and the officials in China, for their working spirit on developing public services and culture communication.

In 2008, the two museums will cooperate again to hold an exhibition of “Heritage of Maritime Silk Road: Shipwreck Chinawares in Vietnam”. The showpieces will be the export chinawares of China, Vietnam and Thailand salvaged in Vietnam Water, which have not been known to the public so far. Together with Guangxi Institute of Cultural Relics and Archaeology, we will publish this book as a precious data provided to those who are interested in the shipwreck chinaware from Maritime Silk Road.

Through the professional experiences and efforts by the colleagues of Museum of Guangxi Zhuang Autonomous Region, I firmly believe that the culture cooperation will be a successful. We are looking forward to the new cooperation achievement in various fields, including culture relic’s protection, archaeology, data exchange, book publishing etc. The development of the cooperation between us will lead to the enhancement of the friendship between China and Vietnam.

前言

中国是最早生产丝织品的国家，丝织品自古已为与欧亚大陆、北非和东非商业贸易和文化交流的商品，商贸经途，称为丝绸之路。

西汉时期丝绸之路自朝廷派遣张骞两次出使西域后，对外贸易进入繁荣期。商品运输除了通过横贯大陆陆路外，还从海上通往世界各地，其航道称为“海上丝绸之路”。

根据广西合浦汉墓出土数量较多的水晶、玛瑙佩饰等文物，以及《汉书·地理志》：“自日南障塞、徐闻、合浦船行可五月，有都元国，……”的记载，印证了广西合浦在西汉初年已是一个云集中外商贾货物的繁华国际商埠，是岭南地区通往海外各国的南海口岸三大始发港之一。

中国是瓷器首创国，东汉时期已烧制出成熟青瓷，它逐渐成为人们生活中不可替代的日常用品。至迟在唐代，瓷器已作为对外贸易的大宗产品。据水下考古资料，1998~1999年德国“海底探险公司”在印尼勿里洞海域打捞“黑石号”沉船，出水中国唐代瓷器6万多件，其中有3件河南巩县窑烧造的青花盘。因此，海上丝绸之路也称为“陶瓷之路”。

海上丝绸之路兴盛于唐宋，鼎盛于明清时期。从通往东南亚、西亚、东非、欧洲的海上丝绸必经之路越南海域打捞沉船出水的陶瓷器中我们可以看到这种盛况。目前越南在头顿、建江、占婆岛、金瓯、平顺等地已打捞5艘沉船，仅头顿沉船出水中国清代康熙陶瓷就达6万多件（套），金瓯沉船出水雍正陶瓷5多万件。出水陶瓷产地既有中国明清时期景德镇、福建地区的青花瓷和蓝釉、白釉、酱釉、彩釉陶瓷器，也有15世纪晚期越南海阳省朱豆窑、基窑、么老窑的青花瓷，升龙窑的描金彩绘镂空瓷以及泰国宋加洛窑青瓷产品。

从越南出水陶瓷品种可以看到各国瓷器在制作工艺上相互影响。由于地域不同，制瓷原料不同，烧造瓷器胎质釉色有所不同，纹饰装饰虽有地域特色，但在总体风格上还是清晰体现出制瓷技艺源流。

中国青花瓷，多为白砂胎质，施青白釉，青花呈色翠蓝，大多器底有釉；明中期前后的青花绘画手法不尽相同，前期绘画采用实笔画法，笔墨韵味犹似一幅中国传统的水墨画，后期采用勾勒分水画法，尤其外销青花欧式用器多以满地开光装饰图纹为特色。

15世纪晚期，越南青花瓷绘画人物、花卉沿用实笔画法，使青花溢出水墨画的芬芳，其

器体多为白泥胎质，施淡青釉，青花呈色蓝中泛灰黑，多为芒口，底施褐色护胎衣；泰国青瓷，胎质釉色、纹样装饰与中国龙泉窑系青瓷如出一辙，而其海浪纹饰别具一格。

越南出水中国明清外销青花瓷在器形、纹饰题材方面，大致有两类，第一类为中国传统器皿造型，纹饰题材有花鸟、人物、戏曲故事等；第二类为欧洲风格的盛用器、饮用器等，纹饰题材极富西洋韵味，有藤树、宫苑亭阁、荷兰水坝风景图等。中国外销青花瓷产量之大，纹样装饰如此之多，寓意着深厚的历史文化内涵。它反映了海上丝绸之路在15世纪晚期到16世纪早期新航路开辟之后通达欧洲，同时也反映了欧洲人的物质需求和文化意识。中国瓷器在欧洲作为贵族家居展示异国风情的陈列品，成为财富地位的象征；中产阶级流行喝茶，茶具在清代外销瓷中比例较大；欧洲人稀罕中国瓷器，也喜欢茶叶、香料和丝绸品，由于这些物品受潮易坏，以瓷器盛装恰具防潮性能，可达两全其美之效。

越南出水中国外销陶瓷说明了，16世纪晚期，即明代万历时期，中国陶瓷器已经畅销欧洲，并在清代康熙、雍正时期达到高峰。它在历史上曾经如此辉煌，可是那时的外销瓷在当今国内民间收藏传世量比较少，人们对它的概貌不尽了解，这可能出于某些历史原因。

由于清代外销瓷纹样款式，有一些是来样订烧，1712年，法国传教士殷弘绪在景德镇寄信回国写道，“运往欧洲的瓷器式样是按照新的模式来制作，经常是不寻常的，很难进行重复制作；因为瑕疵而被客商拒绝的可能性会达到最少，因此它们的技术会掌控在工匠们的手中。客商们因此也不能将这些器物向中国人销售，因为他们不喜欢这样器形。”

尽管当时经济发展，东西方文化相互交流，但是中华民族传统文化历史悠久，博大精深，民族审美观和生活方式的传承性决定了对外来文化的认可需要一个渐进过程，这可能是明清时期中国外销瓷在国内传世量少，人们认知度有限的缘由之一。现在随着中国改革开放深入，经济文化发展面向世界，加强了国际文化的联系和交流。水下考古新发现，不断填补了学术领域的空白。越南出水陶瓷部分在中国展出并汇印成书，向世人展现它的原貌，让我们得以重温那段历史，领略中国外销瓷在世界的风采。它们将在中国陶瓷史上增添绚丽的一页。

Lời mở đầu

Trung Quốc là quốc gia sản xuất tơ lụa sớm nhất trên thế giới, việc giao lưu buôn bán sản phẩm tơ lụa và giao lưu văn hóa với các đại lục Âu - Á, Bắc Phi, Đông Phi từ xa xưa đã hình thành một con đường mậu dịch có tên gọi “Con đường tơ lụa”. Con đường tơ lụa, vào thời Tây Hán kể từ khi triều đình cử Trương Khiên hai lần đi sứ Tây Vực, việc buôn bán ngoại thương đã trở nên phồn vinh hơn bao giờ hết, việc vận chuyển, buôn bán hàng hóa ngoài đường bộ ngang qua đại lục, còn thông qua đường biển tới các vùng, miền trên thế giới, con đường đi của tàu thuyền này được gọi là “Con đường tơ lụa trên biển”. Căn cứ vào những đồ trang sức bằng thủy tinh, mã não khai quật trong mộ Hán vùng Hợp Phố - Quảng Tây và trong “Hán thư- Địa lý chí” có chép “Từ Nhật Nam Trương Tái, Từ Văn, Hợp Phố thuyền đi mất 5 tháng, có Đô Nguyên Quốc,” chứng minh Hợp Phố- Quảng Tây vào những năm đầu thời Tây Hán đã từng là nơi tập trung cống phẩm và hàng hóa thương mại, là đầu mối lớn buôn bán giao thương với nước ngoài của khu vực Lĩnh Nam, là một trong 3 cảng khẩu đầu mối của Nam Hải. Trung Quốc là quốc gia sản xuất đồ gốm sứ sớm nhất trên thế giới, thời Đông Hán đồ bán sứ đã trở nên phổ biến, và dần trở thành đồ dùng không thể thiếu của con người trong cuộc sống hàng ngày. Đồ sứ trở thành hàng hóa ngoại thương chủ yếu bắt đầu từ đời Đường, căn cứ vào những tư liệu khảo cổ học dưới nước, những năm 1998-1999, công ty thám hiểm đáy biển của Đức khai quật tại vùng biển Indonesia tàu đắm “Hắc Thạch hiệu”, được hơn 6 vạn đồ sứ thời Đường - Trung Quốc, trong đó có 3 chiếc đĩa men trắng hoa lam do huyện Củng Hà Nam - Trung Quốc sản xuất. Do vậy, con đường tơ lụa trên biển cũng được gọi là “Con đường gốm sứ”.

Con đường tơ lụa trên biển phát triển mạnh mẽ vào thời Đường - Tống, đạt tới đỉnh cao dưới thời Minh Thanh. Những đồ gốm, sứ khai quật từ con tàu đắm đã từng đi lại trên con đường tơ lụa trên biển qua hải phận Việt Nam tới các nước Đông Nam Á, Tây Á, Đông Phi, Châu Âu... chúng ta có thể thấy rõ sự thịnh vượng này. Tới nay, Việt Nam đã tiến hành khai quật 5 con tàu đắm tại Vũng Tàu, Kiên Giang, Cù Lao Chàm, Cà Mau, Bình Thuận; Chỉ riêng số cổ vật là gốm sứ thời Khang Hy trong con tàu trực vớt tại Vũng Tàu đã có số lượng lên tới hơn 6 vạn; Tàu cổ Cà Mau hơn 50 vạn đồ gốm, sứ thời Ung Chính. Đồ gốm, sứ - hàng hóa chủ yếu trên những con tàu cổ có nguồn gốc từ những lò Cảnh Đức trấn thời Minh - Thanh, là những đồ gốm men trắng vẽ lam, men trắng, men nâu, men màu của vùng Phúc Kiến - Trung Quốc, cũng có những đồ gốm sứ hoa lam, men màu, thiếp vàng vùng Hải Dương và Thăng Long của Việt Nam, đồ gốm men ngọc Sawankhalok của Thái Lan.

Thông qua đồ gốm, sứ khai quật được từ vùng biển Việt Nam, chúng ta có thể thấy mối quan hệ qua lại trong công nghệ sản xuất gốm sứ giữa các nước láng giềng. Vì điều kiện địa lý không giống nhau, vùng nguyên liệu không giống nhau, cách nung, xương và chất men có điểm khác nhau, hoa văn trang trí mang tính đặc sắc vùng miền, nhưng về tổng thể phong cách vẫn thể hiện rõ nguồn gốc của kỹ nghệ sản xuất đồ gốm sứ. Đồ sứ men lam Trung Quốc vì chất phơi có nhiều cát trắng, phủ men lam trắng, men lam có màu thủy lam, đa phần đồ sứ có đáy phủ men; Giai đoạn trước và sau của thời giữa Minh, thủ pháp hội họa cũng có những điểm khác biệt. Thời kỳ đầu dùng phương pháp vẽ tả thực, nét vẽ giống như bức tranh thủy mặc của Trung Quốc, thời kỳ sau dùng thủ pháp vẽ nét viền và vờn đậm nhạt, đặc biệt những

sản phẩm bán đi châu Âu có đặc điểm thường vẽ kín hoa văn. Đồ gốm, sứ hoa lam Việt Nam cuối thế kỷ 15 vẽ hình nhân vật, hoa cò, theo lối tả thực, có hơi hướng tranh thủy mặc, những đồ gốm sứ này có cốt đất trắng, men lam nhạt, men lam ngả màu tro, đen, nhiều hiện vật có miệng hình hoa, đáy tô men nâu; Đồ gốm celadon Thái Lan về cốt và men, hoa văn trang trí có hơi hướng của đồ gốm Long Xuyên - Trung Quốc, hoa văn sóng nước có nhiều điểm khác biệt.

Đồ gốm, sứ xuất khẩu thời Minh - Thanh được khai quật từ biển Việt Nam về hình dáng, đề tài trang trí được chia thành hai loại lớn. Một là: mang đặc trưng Trung Quốc truyền thống, đề tài gồm có hoa lá, chim chóc, nhân vật, điển tích... Hai là: những loại hình có phong cách Châu Âu, đề tài chủ yếu mang phong vị Châu Âu, có những dây cuốn lá nho, cung điện, sân vườn, lầu gác.... hình phong cảnh cổ xây giớ, đập nước Hà Lan.

Đồ gốm sứ hoa lam xuất khẩu của Trung Quốc có số lượng rất lớn, hoa văn trang trí đa dạng, mang nhiều ý nghĩa lịch sử văn hóa; Nó phản ánh việc phát triển của con đường tơ lụa trên biển từ nửa sau thế kỷ 15 đến đầu thế kỷ 16 tới Châu Âu, đồng thời phản ánh được nhu cầu vật chất và ý thức văn hóa của người Châu Âu đương thời. Đồ gốm sứ Trung Quốc đã được bày biện trong các gia đình quý tộc Châu Âu, tượng trưng cho địa vị và sự giàu có; Giai cấp trung lưu chuộng uống trà, đồ uống trà, trong đồ gốm, sứ xuất khẩu thời Thanh đồ trà luôn có số lượng chiếm ưu thế; Người Châu Âu ưa chuộng đồ sứ Trung Quốc, cũng ưa chuộng trà, hương liệu và tơ lụa Trung Quốc, vì những đồ đồ gặp ẩm dễ hỏng, bảo quản trong đồ gốm sứ lại có thể tránh được ẩm, do vậy nhập khẩu đồ gốm sứ có thể cùng lúc đạt được hai mục đích kể trên.

Kho báu từ “Con đường tơ lụa trên biển” - Đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu đắm dưới đáy biển Việt Nam chứng minh, từ thời Minh Vạn Lịch, đồ sứ Trung Quốc đã bán rộng rãi ở Châu Âu, đến thời Thanh Khang Hy, Ung Chính đạt đến đỉnh cao. Dù có một lịch sử huy hoàng, nhưng những đồ gốm sứ xuất khẩu thời Thanh rất ít được lưu truyền, sưu tầm, Trung Quốc hiện nay, việc nghiên cứu cũng còn nhiều hạn chế, điều đó có thể vì một vài nguyên nhân lịch sử. Đồ gốm, sứ xuất khẩu thời Thanh, có một số được làm theo đơn đặt hàng, năm 1712 nhà truyền giáo người Pháp Entrée Carl có viết thư gửi về nước “Những đồ sứ chuyển đến Châu Âu là được làm theo mẫu mới, thường xuyên phải tìm, rất khó đặt làm lại; dù bị tì vết, khả năng bị thương khách từ chối tương đối ít, vì kỹ thuật nằm trong tay công nhân, các thương khách cũng không thể mang đồ này bán cho người Trung Quốc vì họ không thích hình dáng của những món đồ này” Mặc dù lúc đó kinh tế phát triển, giao lưu văn hóa Đông Tây mở rộng, nhưng do bề dày văn hóa truyền thống, thói quen thẩm mỹ và phương thức sinh hoạt quyết định, những yếu tố văn hóa ngoại lai phải có một quá trình tiệm cận cần thiết mới có thể được chấp nhận. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc những sản phẩm gốm sứ xuất khẩu thời Minh Thanh Trung Quốc được ít người trong nước biết đến. Ngày nay cùng với đường lối cởi mở của Trung Quốc, kinh tế và văn hóa phát triển theo hướng tiếp cận với thế giới, tăng cường quan hệ, giao lưu văn hóa với quốc tế, phát hiện mới về khảo cổ học dưới nước đã lấp những khoảng trống trong lịch sử gốm sứ; Kho báu từ “Con đường tơ lụa trên biển” - Đồ gốm sứ khai quật từ những con tàu đắm dưới đáy biển Việt Nam được tổ chức trưng bày ở Trung Quốc và xuất bản tập sách này, giới thiệu với công chúng diện mạo vốn có, để chúng ta thêm trân trọng giai đoạn lịch sử ấy, thể hiện phong thái đồ gốm sứ xuất khẩu Trung Quốc, Việt Nam và các nước lân bang với bạn bè thế giới. Những cổ vật này sẽ thêm một trang rực rỡ vào lịch sử gốm sứ Trung Quốc.

Preface

China is one of the earliest countries which provide silk products. Since ancient times, silk has been a commodity to promote commercial trade and culture exchange with Eurasian Continental, North Africa and East Africa. It was called the Silk Road as Chinese silk and silk products were passed to the west along it.

The foreign trade of Silk Road in Western Han Dynasty has entered into a new prosperous period after Zhang Qian's twice diplomatic missions to the Western Regions. Besides the overland transportation channels, the maritime transportation was also available for delivering goods to other countries, which was then called the "Maritime Silk Road".

It is described in Geography of the History of the Former Han Dynasty: "It will take five months to sail from Rinan, Xuwen and Hepu to Du Yuan Country..." According to the large quantity of cultural relics from the Han Dynastical Tomb, Hepu County has been a thriving international port since the early Western Han Dynasty and one of the three largest departure ports of South China Sea in Lingnan Area.

China has a long history of porcelain production. In East Han Dynasty, the mature celadon appeared and gradually became an irreplaceable necessity in people's life. In Tang Dynasty, porcelains became one of the mass-produced articles of Chinese external trade. According to the underwater archaeology data, German Submarine Exploration Company salvaged the wrecked ship "Batu Hitam" in Indonesia Belitung waters from 1998 to 1999. During the process, sixty thousand porcelains of Tang Dynasty have been found. Among them, there were three blue and white trays produced in the kiln of Gong County in He Nan Province. Therefore, the Maritime Silk Road is also known as "Ceramic Road".

The Maritime Silk Road flourished in the Tang and Song Dynasties and was in full bloom in the Ming and Qing Dynasties. The porcelains, found during the process of the wrecked ship salvage in Vietnam waters, were closely connected with the economic prosperity at that time. What's more, it is the only gateway to Southeast Asia, West Asia, East Africa and Europe through Maritime Silk Road. At present, five wrecked ships have been salvaged in Vung Tau, KienGiang, Cu Lao Cham, Ca Mau, Binh Thuan. The amount of Kangxi porcelains of Qing Dynasty which have been found in Vung Tau reaches over sixty thousand, while more than fifty thousand Yongzheng porcelains have been found in Ca Mau. Various kinds of porcelains have been found in wrecked ships, such as the blue and white glaze, blue glaze, white glaze, brown glaze, glaze-colored pottery produced in Jingdezhen and Fujian area in Ming and Qing Dynasties. Besides, there are Zhudou kiln celadon, gold color painting chinawares, Ji kiln, Melao kiln and rising dragon kiln chinawares, which made in Hai Duong Province of Vietnam in the 15th century, and the Sangkhalok kiln celadon produced in Thailand.

According to the ceramic categories found in Vietnam, the various fabrication processes of porcelain in different countries will influence each other. Due to the different regions and raw materials for porcelains